

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ C15XCDB

TÊN HỌC PHẦN: KIẾN TRÚC XÂY DỰNG XD & CN

HỌC KỲ 4

MÃ HỌC PHẦN: ARC - 391

TÍN CHỈ 3

Ngày thi: 18/10/2011

LẦN THI 1

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					10		15			20	15		40	100		
1	151211030	NGUYỄN XUÂN	NGHĨA	C15XCDB	3		1.6			6	5		HP	0.0	Khăng	
2	151211054	LÝ XUÂN	HIẾU	C15XCDB	0		0			0	0		HP	0.0	Khăng	
3	151211071	LÊ QUANG	THỊNH	C15XCDB	0		0			0	0		HP	0.0	Khăng	
4	151211077	TRƯƠNG VĂN	CHUÔNG	C15XCDB	0		0			0	0		HP	0.0	Khăng	
5	151211563	PHẠM PHÚ	XỰ	C15XCDB	4		4.6			5	0		5.5	4.3	Bầu pháy Ba	
6	151211564	LƯƠNG TRỌNG	LINH	C15XCDB	7.5		5.2			5	2		4	4.4	Bầu pháy Bầu	
7	151211565	VÕ DUY	TƯỢNG	C15XCDB	9		5.4			5	5		4.5	5.3	Nằm pháy Ba	
8	151211566	PHẠM QUANG	THI	C15XCDB	5		2.2			5	0		4	3.4	Ba pháy Bầu	
9	151211568	NGUYỄN VĂN	PHƯƠNG	C15XCDB	5.3		3.4			6	5		6	5.4	Nằm pháy Bầu	
10	151211569	PHẠM XUÂN	TIẾN	C15XCDB	7.8		4.4			5	0		4	4.0	Bầu	
11	151211570	NGUYỄN TRƯỜNG	CHIẾN	C15XCDB	7		5.2			5	7		6	5.9	Nằm pháy Chên	
12	151211571	HOÀNG MINH	NGỌC	C15XCDB	3		3.6			0	0		4	2.4	Hai pháy Bầu	
13	151211574	ĐINH VIỆT	THÀNH	C15XCDB	5.5		4.8			4	5		4	4.4	Bầu pháy Bầu	
14	151211575	ĐỖ VĂN	THÀNH	C15XCDB	7.8		5			3	0		5	4.1	Bầu pháy Mất	
15	151211576	PHẠM VĂN	LỰC	C15XCDB	8		6.4			6	7		5	6.0	Sầu	
16	151211577	TRẦN PHƯỚC	THẢO	C15XCDB	6.8		3.2			3	6		4	4.3	Bầu pháy Ba	
17	151211579	NGUYỄN MINH	TUẤN	C15XCDB	7		6.2			6	7		6	6.3	Sầu pháy Ba	
18	151211580	TRẦN PHƯỚC	VIỆT	C15XCDB	7.8		6.4			7	7		6	6.6	Sầu pháy Sầu	
19	151211581	HUỖNH VĂN	LANH	C15XCDB	6.8		5			6	5		5.5	5.6	Nằm pháy Sầu	
20	151211582	DƯƠNG PHÚ	QUỐC	C15XCDB	8.3		6.6			5	6		7	6.5	Sầu pháy Nằm	
21	151211584	LÊ ANH	MINH	C15XCDB	8.8		6.6			5	7		5.5	6.1	Sầu pháy Mất	
22	151211585	VÕ QUỐC	DŨNG	C15XCDB	6.8		5			3	6		7	5.7	Nằm pháy Báy	
23	151211586	NGUYỄN QUANG	CHIẾN	C15XCDB	9.5		7.6			8	7		7	7.5	Báy pháy Nằm	
24	151211589	ĐOÀN KIM	DUNG	C15XCDB	9		5.6			7	6		7	6.8	Sầu pháy Tằm	
25	151211590	NGUYỄN HỮU	VIỆT	C15XCDB	8.5		7			6	6		7	6.8	Sầu pháy Tằm	
1	1016	NGUYỄN VĂN	PHI	C15XCD	5		5			6	5		6	5.6	Nằm pháy Sầu	
2	1014	HỒ THANH	TRANG	C15XCD	4.5		5			7	7		6.5	6.3	Sầu pháy Ba	
3	1074	PHAN CÔNG	KHOA	C15XCD	1.8		3.2			6	0		4	3.5	Ba pháy Nằm	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	21	75%	
2	Số sinh viên nợ	7	25%	
TỔNG CỘNG :		28	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 10 năm 2011
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Ngày thi: 18/10/2011

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				10		15			20	15		40	100			

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú